

**BỘ XÂY DỰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 729 /QĐ-BXD

Hà Nội, ngày 15

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP TÀU THỦY	
CÔNG	Số: ..... 1760 .....
VĂN	Ngày: ..... 18-05-2026 .....
ĐẾN	Trình: .....

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 24/02/2026 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam**

**BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG**

*Căn cứ Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam;*

*Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 24/02/2026 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam;*

*Căn cứ Nghị định số 33/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quy hoạch – Kiến trúc.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch của Bộ Xây dựng thực hiện Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2026 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07 tháng 01 năm 2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, các Vụ trưởng, các Cục trưởng, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

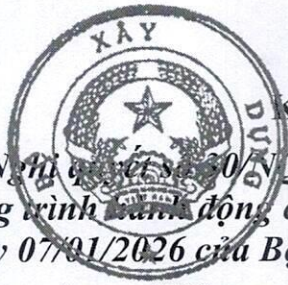
- Như Điều 3;
- Bộ trưởng Bộ Xây dựng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để chỉ đạo);
- Đảng ủy Bộ Xây dựng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Lưu VT, Vụ QHKT.



**KT. BỘ TRƯỞNG**

**THỨ TRƯỞNG**

**Nguyễn Tường Văn**



## KẾ HOẠCH

*Thực hiện Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 24/02/2026 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam*

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 729/QĐ-BXD ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)*

### I. MỤC TIÊU

#### 1. Mục tiêu tổng quát

1.1. Quán triệt, cụ thể hóa các nhiệm vụ của Bộ Xây dựng được giao tại Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 24/02/2026 của Chính phủ; xác định rõ nội dung công việc, tiến độ thực hiện, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ trong việc triển khai Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam.

1.2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng thông qua các công cụ quy hoạch, kiến trúc, phát triển đô thị, nhà ở và hạ tầng kỹ thuật; trong đó, đặt kiến trúc vào vị trí trung tâm, là hạt nhân trong việc tổ chức không gian sống, thể hiện bản sắc văn hóa dân tộc, trình độ văn minh và hình ảnh quốc gia.

1.3. Phát triển hệ thống không gian sống có bản sắc, văn minh, hiện đại, nhân văn; bảo đảm sự gắn kết chặt chẽ giữa bảo tồn và phát triển, giữa truyền thống và hiện đại, giữa không gian vật thể với không gian văn hóa cộng đồng; đồng thời tạo nền tảng cho phát triển các ngành công nghiệp văn hóa trong lĩnh vực thiết kế, kiến trúc, không gian sáng tạo.

1.4. Xây dựng và hình thành văn hóa giao thông an toàn, văn minh, giảm thiểu tai nạn giao thông, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật.

#### 2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

2.1. Hoàn thiện việc lồng ghép các yêu cầu về văn hóa, bản sắc kiến trúc, bảo tồn và phát huy giá trị không gian văn hóa trong toàn bộ quá trình lập, rà soát, điều chỉnh và tổ chức thực hiện quy hoạch đô thị và nông thôn, quy chế quản lý kiến trúc.

2.2. Xây dựng cơ sở dữ liệu, chính sách bảo vệ và phát huy giá trị đối với các công trình kiến trúc có giá trị; xây dựng Bảo tàng Kiến trúc Việt Nam và hình thành hệ thống thông tin phục vụ công tác quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị kiến trúc.

2.3. Phát triển một số mô hình điển hình về không gian văn hóa – sáng tạo trong đô thị, trung tâm vùng và khu vực có tiềm năng phát triển công nghiệp văn hóa; hình thành các trung tâm thiết kế, không gian sáng tạo và hệ sinh thái đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực kiến trúc.

2.4. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, chuyên đổi số trong quản lý quy hoạch và kiến trúc; từng bước áp dụng mô hình thông tin công trình (BIM), hệ thống thông tin địa lý (GIS) và các nền tảng số trong quản lý không gian kiến trúc.

2.5. Ứng dụng mạnh mẽ chuyên đổi số, công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành giao thông gắn với xây dựng môi trường văn hóa số.

## **II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

Để đạt được mục tiêu nêu trên, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị cần cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026, Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 24/02/2026 với các nhiệm vụ chính sau đây:

### **1. Hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách**

1.1. Rà soát các quy định pháp luật, cơ chế, chính sách trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng để đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định nhằm thể chế hóa đầy đủ quan điểm của Đảng về phát triển văn hóa, bảo đảm yêu cầu phát huy bản sắc văn hóa dân tộc thông qua quy hoạch, kiến trúc, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật.

1.2. Nghiên cứu, đề xuất hướng dẫn về quản lý kiến trúc, thiết kế đô thị, quy chế quản lý kiến trúc, trong đó nhấn mạnh yêu cầu bảo vệ và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, đặc trưng vùng miền, yếu tố lịch sử, cảnh quan và giá trị cộng đồng bảo đảm phát triển hài hòa giữa bảo tồn và phát triển.

1.3. Rà soát, đề xuất các chính sách khuyến khích phát triển kiến trúc xanh, kiến trúc sinh thái, kiến trúc thích ứng biến đổi khí hậu, đồng thời gắn với bảo tồn các giá trị văn hóa bản địa trong công trình, khu vực và điểm dân cư.

1.4. Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật nhằm: quy định tiêu chí, tiêu chuẩn, quy chuẩn gắn với việc hình thành và phát triển văn hóa giao thông, đặc biệt trong lĩnh vực hàng không và đường bộ, đường thủy, đường sắt.

### **2. Nâng cao nhận thức, xây dựng văn hóa giao thông**

2.1. Xây dựng và triển khai các kế hoạch, chương trình tuyên truyền, giáo dục về văn hóa giao thông, văn hóa tham gia giao thông an toàn.

2.2. Lồng ghép nội dung giáo dục, tuyên truyền, phát triển văn hóa giao thông tại các hội nghị tập huấn, tuyên truyền và hoạt động đào tạo, bồi dưỡng của các cơ sở đào tạo trong lĩnh vực giao thông vận tải.

### **3. Nâng cao chất lượng kiến trúc nhằm thúc đẩy phát triển văn hóa Việt Nam**

3.1. Tổ chức rà soát, đánh giá toàn diện việc triển khai Định hướng phát triển kiến trúc Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; trên cơ sở đó nghiên cứu, cập nhật, lồng ghép đồng bộ các mục tiêu của Chiến lược phát triển văn hóa quốc gia và Chiến lược phát triển con người Việt Nam vào định hướng

phát triển kiến trúc. Bảo đảm phát triển kiến trúc Việt Nam theo hướng đồng bộ, hiện đại, hội nhập sâu rộng với quốc tế, gắn kết chặt chẽ giữa bảo tồn và phát huy giá trị bản sắc văn hóa dân tộc với tiếp thu tinh hoa kiến trúc nhân loại, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong giai đoạn mới.

3.2. Xây dựng hệ thống tiêu chí nhận diện “kiến trúc bản sắc Việt Nam”, trong đó làm rõ các yếu tố về hình thái không gian, ngôn ngữ kiến trúc, vật liệu, công nghệ và giá trị văn hóa đặc trưng của từng vùng miền.

3.3. Phát triển kiến trúc công trình công cộng, công trình văn hóa, giáo dục, y tế, hành chính và không gian cộng đồng theo hướng hiện đại, bền vững, tiết kiệm năng lượng, đồng thời bảo đảm giá trị thẩm mỹ và bản sắc văn hóa.

3.4. Nâng cao chất lượng công tác thi tuyển phương án kiến trúc, thiết kế đô thị và thiết kế không gian công cộng; bảo đảm lựa chọn được các phương án có giá trị thẩm mỹ, giá trị văn hóa và tính biểu tượng cao.

3.5. Đẩy mạnh nghiên cứu lý luận, phê bình kiến trúc; tổng kết thực tiễn phát triển kiến trúc Việt Nam; xây dựng hệ giá trị và tiêu chí thẩm mỹ kiến trúc phù hợp với điều kiện phát triển mới.

3.6. Tăng cường phổ cập mỹ học kiến trúc trong cộng đồng; nâng cao nhận thức của xã hội về vai trò của kiến trúc trong hình thành môi trường văn hóa và chất lượng sống.

3.7. Phối hợp xây dựng và triển khai Đề án phát triển 05-10 thương hiệu quốc gia về công nghiệp văn hóa trong các lĩnh vực có tiềm năng, trong đó có lĩnh vực thiết kế; tập trung thúc đẩy thiết kế kiến trúc, thiết kế đô thị để tạo lập các không gian đô thị có bản sắc.

#### **4. Chú trọng yếu tố phát triển văn hóa trong công tác quy hoạch đô thị và nông thôn**

4.1. Chủ trì hoặc phối hợp các bộ ngành, địa phương thực hiện nhiệm vụ quy hoạch quỹ đất cho khu, trung tâm công nghiệp văn hóa; đầu tư nâng cấp thiết chế văn hóa, phim trường, trung tâm nghệ thuật, không gian sáng tạo theo phân công tại Nghị quyết số 30/NQ-CP.

4.2. Nghiên cứu lồng ghép nguyên tắc xây dựng tổ chức các không gian có bản sắc văn hóa trong quá trình lập, điều chỉnh, tổ chức thực hiện quy hoạch đô thị và nông thôn, phát triển đô thị.

4.3. Hướng dẫn các địa phương trong công tác xây dựng, thiết kế tổ chức không gian kiến trúc, cảnh quan, quảng trường, tuyến phố, trung tâm xã, trung tâm thôn, bản, khu dân cư và các thiết chế văn hóa để tạo lập các giá trị bản địa, vùng miền phù hợp với yêu cầu của Nghị quyết 80-NQ/TW.

4.4. Tăng cường công tác chỉnh trang, tái thiết đô thị; bảo tồn, tôn tạo và phát huy các khu vực có giá trị lịch sử, văn hóa, kiến trúc; thúc đẩy liên kết giữa di sản,

kiến trúc, cảnh quan, du lịch và dịch vụ sáng tạo, hình thành các mô hình quy hoạch “đô thị di sản” bảo đảm hài hòa giữa phát triển đô thị và bảo tồn di sản đô thị.

## **5. Nghiên cứu, khoa học công nghệ, đào tạo và truyền thông**

5.1. Tăng cường nghiên cứu lý luận và thực tiễn về kiến trúc với văn hóa; xây dựng cơ sở dữ liệu, tài liệu hướng dẫn, mẫu điển hình về kiến trúc mang bản sắc văn hóa vùng miền.

5.2. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong quản lý không gian kiến trúc, dữ liệu công trình kiến trúc có giá trị; ứng dụng công nghệ số trong quản lý, giám sát và khai thác dữ liệu; số hóa hồ sơ kiến trúc tiêu biểu, phục vụ công tác quản lý, truyền thông, giáo dục và quảng bá. Phát triển các mô hình không gian văn hóa số, bảo tàng số, ứng dụng công nghệ thực tế ảo phục vụ công tác quản lý, giáo dục và quảng bá giá trị kiến trúc Việt Nam.

5.3. Đẩy mạnh áp dụng BIM, GIS và các nền tảng số trong quản lý quy hoạch và kiến trúc; từng bước hình thành hệ thống quản lý không gian kiến trúc theo thời gian thực.

5.4. Xây dựng chương trình truyền thông chuyên đề về “Kiến trúc với phát triển văn hóa Việt Nam”, nâng cao nhận thức của chính quyền, nhà đầu tư, giới chuyên môn và cộng đồng về vai trò của kiến trúc trong hình thành môi trường văn hóa lành mạnh, hiện đại, giàu bản sắc.

5.5. Đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ cao (công nghệ sinh thái, thích ứng biến đổi khí hậu, tiết kiệm năng lượng) để kiến trúc trở thành “trụ cột” của môi trường văn hóa bền vững và công nghiệp văn hóa.

5.6. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ; Quyết định số 537/QĐ-BXD ngày 06/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án Văn hóa công vụ của Bộ Xây dựng; Quyết định số 1892/QĐ-BXD ngày 29/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc, trực thuộc Bộ Xây dựng; nâng cao văn hóa công vụ, góp phần hình thành phong cách ứng xử, lề lối làm việc chuẩn mực của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc, trực thuộc Bộ.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Căn cứ Nghị quyết số 80-NQ/TW, Nghị quyết số 30/NQ-CP, trên cơ sở những nội dung và nhiệm vụ chủ yếu của Kế hoạch và căn cứ chức năng, nhiệm vụ đã được phân công, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ:

- Khẩn trương cụ thể hóa các nhiệm vụ, xây dựng Kế hoạch cụ thể của đơn vị để triển khai Kế hoạch của Bộ Xây dựng, lồng ghép Kế hoạch này trong Kế hoạch công tác hằng năm của đơn vị.

- Chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về việc triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 30/NQ-CP của Bộ Xây dựng trong phạm vi lĩnh vực, chức năng và nhiệm vụ được giao. Kịp thời báo cáo Bộ trưởng về những vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện Chương trình và đề xuất các giải pháp cần thiết.

2. Giao các Thứ trưởng phụ trách lĩnh vực chỉ đạo các đơn vị xây dựng Kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện Nghị quyết số 30/NQ-CP của Bộ Xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch.

3. Vụ Quy hoạch - Kiến trúc là cơ quan đầu mối, chủ trì tham mưu Bộ trưởng tổ chức triển khai triển khai các nhiệm vụ của Bộ Xây dựng tại Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 24/02/2026 của Chính phủ.

Phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong triển khai các nhiệm vụ liên ngành được giao tại Nghị quyết số 30/NQ-CP; phối hợp chặt chẽ với Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Công Thương, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Ngoại giao và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong quá trình tổ chức thực hiện các nhiệm vụ có liên quan.

Định kỳ hàng năm tổ chức đánh giá kết quả thực hiện; Theo dõi, đôn đốc và tổng hợp kết quả thực hiện; Kịp thời điều chỉnh, bổ sung các nhiệm vụ phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

4. Giao Văn phòng Bộ chủ trì phối hợp Vụ Kế hoạch – Tài chính báo cáo cấp có thẩm quyền bố trí nguồn lực bảo đảm thực hiện và triển khai Kế hoạch này.

#### 5. Viện Kiến trúc Quốc gia

Nghiên cứu chuyên sâu về kiến trúc Việt Nam trong phát triển văn hóa; Đề xuất bộ tiêu chí nhận diện bản sắc kiến trúc theo vùng, miền; giải pháp bảo tồn và phát huy công trình kiến trúc có giá trị; Xây dựng mô hình, mẫu thiết kế định hướng đối với công trình thiết chế văn hóa và thể thao, không gian công cộng, tổ hợp văn hóa sáng tạo, điểm sinh hoạt cộng đồng.

Nghiên cứu, đề xuất xây dựng Bảo tàng Kiến trúc Việt Nam theo hướng kết hợp giữa không gian trưng bày vật lý và nền tảng số; phục vụ lưu trữ, nghiên cứu, giáo dục và quảng bá giá trị kiến trúc Việt Nam.

#### 6. Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn quốc gia

Nghiên cứu lồng ghép các nguyên tắc xác định, yêu cầu hình thành và tổ chức không gian văn hóa trong quy hoạch đô thị và nông thôn; Đề xuất mô hình quy hoạch tổ chức không gian cho khu, trung tâm công nghiệp văn hóa, các trục không gian văn hóa - du lịch.

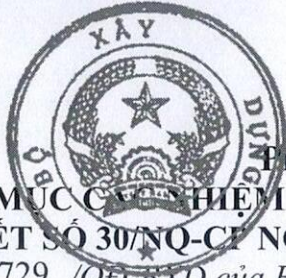
Nghiên cứu mô hình “Đô thị di sản” trên thế giới, tổng kết bài học kinh nghiệm, đề xuất giải pháp quy hoạch hài hòa giữa công tác phát triển đô thị và bảo tồn di sản đô thị.

## 7. Các đơn vị liên quan thuộc Bộ

Theo chức năng, nhiệm vụ, tổ chức triển khai các đề án, dự án, hướng dẫn, tiêu chuẩn, quy chuẩn và công tác kiểm tra, giám sát có liên quan.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm trực tiếp tổ chức thực hiện Chương trình này. Định kỳ hằng năm, các đơn vị báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Xây dựng (qua Vụ Quy hoạch – Kiến trúc) để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền.

Trong quá trình thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời báo cáo Bộ Xây dựng xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.



**Phụ lục**  
**DANH MỤC CÔNG VIỆC THIÊM VỤ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH**  
**THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 30/NQ-CP NGÀY 24 THÁNG 02 NĂM 2026 CỦA CHÍNH PHỦ**  
*(Kèm theo Quyết định số 729 /QĐ-BXD của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ngày 15 tháng 5 năm 2026)*

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/đánh giá	Thời hạn hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
<b>I</b>	<b>Hoàn thiện thể chế bảo đảm phát triển văn hóa Việt Nam</b>						
1	Rà soát các quy định pháp luật, cơ chế, chính sách trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng để đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định nhằm thể chế hóa đầy đủ quan điểm của Đảng về phát triển văn hóa, bảo đảm yêu cầu phát huy bản sắc văn hóa dân tộc thông qua quy hoạch, kiến trúc, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật	Bộ Xây dựng	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các Bộ ngành và địa phương	Rà soát, sửa đổi Luật Kiến trúc và các quy định pháp luật có liên quan, đảm bảo yêu cầu về phát triển văn hóa	2026 và các năm tiếp theo	Vụ Quy hoạch – Kiến trúc	Viện Kiến trúc quốc gia, Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn, Cục Phát triển đô thị
2	Rà soát Quy chuẩn Quy hoạch đô thị và nông thôn; Quy hoạch thiết chế văn hóa, thể thao đồng bộ, Quy hoạch đất công cộng văn hóa	Bộ Xây dựng	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các Bộ ngành và địa phương	Ban hành Quy chuẩn Quy hoạch đô thị và nông thôn QCVN 01:2026		Vụ Quy hoạch – Kiến trúc	Viện Kiến trúc quốc gia, Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn, Cục Phát triển đô thị

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/đánh giá	Thời hạn hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
3	Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật nhằm: quy định tiêu chí, tiêu chuẩn, quy chuẩn gắn với việc hình thành và phát triển văn hóa giao thông, đặc biệt trong lĩnh vực hàng không và đường bộ, đường thủy, đường sắt.	Bộ Xây dựng	Các Bộ ngành và địa phương	Làm cơ sở để xây dựng nội dung về phát triển văn hóa giao thông, văn hóa vận tải khi xây dựng bộ luật thay thế Bộ luật Hàng hải Việt Nam 2015	2026 và các năm tiếp theo	Vụ Vận tải và An toàn giao thông	Các đơn vị liên quan
4	Hoàn thiện Dự thảo Nghị định về vận tải hàng không trong đó quy định: “các hãng hàng không Việt Nam kinh doanh vận tải hàng không thương mại thường lệ phải xây dựng quy trình phục vụ hành khách”.	Bộ Xây dựng	Các Bộ ngành và địa phương	Trình Chính phủ ban hành Nghị định về vận tải hàng không trong đó quy định: “các hãng hàng không Việt Nam kinh doanh vận tải hàng không thương mại thường lệ phải xây dựng quy trình phục vụ hành khách”.		Vụ Vận tải và An toàn giao thông	Các đơn vị liên quan
5	Hoàn thiện Dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Hàng không dân dụng Việt Nam về Nhà chức trách hàng không Việt Nam và quản lý an toàn hàng không, trong đó quy định: “các cơ quan, tổ chức trong ngành hàng không có trách nhiệm xây dựng và thúc đẩy văn hóa an toàn hàng không”.	Bộ Xây dựng	Các Bộ ngành và địa phương	Trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Hàng không dân dụng Việt Nam về Nhà chức trách hàng không Việt Nam và quản lý an toàn hàng không, trong đó quy định: “các cơ quan, tổ chức trong ngành hàng không có trách nhiệm xây dựng và thúc đẩy văn hóa an toàn hàng không”.		Vụ Vận tải và An toàn giao thông	Các đơn vị liên quan

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/đánh giá	Thời hạn hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
<b>II Nâng cao nhận thức, xây dựng văn hóa giao thông</b>							
1	Xây dựng và triển khai các kế hoạch, chương trình tuyên truyền, giáo dục về văn hóa giao thông, văn hóa tham gia giao thông an toàn.	Bộ Xây dựng	Các Bộ ngành và địa phương	Tham mưu về triển khai các kế hoạch, chương trình tuyên truyền, giáo dục về văn hóa giao thông, văn hóa tham gia giao thông an toàn.	2026 và các năm tiếp theo	Vụ Vận tải và An toàn giao thông	Các đơn vị liên quan
2	Lồng ghép nội dung giáo dục, tuyên truyền, phát triển văn hóa giao thông tại các hội nghị tập huấn, tuyên truyền và hoạt động đào tạo, bồi dưỡng của các cơ sở đào tạo trong lĩnh vực giao thông vận tải.	Bộ Xây dựng	Các Bộ ngành và địa phương		Thường xuyên	Vụ Vận tải và An toàn giao thông	Các đơn vị liên quan
<b>III Nâng cao chất lượng kiến trúc nhằm thúc đẩy phát triển văn hóa Việt Nam</b>							
1	Tổ chức rà soát, đánh giá toàn diện việc triển khai Định hướng phát triển kiến trúc Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; trên cơ sở đó nghiên cứu, cập nhật, lồng ghép đồng bộ các mục tiêu của Chiến lược phát triển văn hóa quốc gia và Chiến lược phát triển con người Việt Nam vào định hướng phát triển kiến trúc. Bảo đảm phát triển kiến trúc Việt Nam theo hướng đồng bộ, hiện đại, hội nhập sâu rộng với quốc tế, gắn kết chặt chẽ giữa bảo tồn và phát huy giá trị bản sắc văn hóa dân tộc với tiếp thu tinh hoa kiến trúc nhân loại, đáp ứng	Bộ Xây dựng	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các Bộ ngành và địa phương	Báo cáo tổng kết, đánh giá toàn diện việc triển khai Định hướng phát triển kiến trúc Việt Nam; nhiệm vụ hướng tới hình thành một khung định hướng phát triển kiến trúc Việt Nam đồng bộ, hiện đại, hội nhập quốc tế, trong đó: kiến trúc vừa là biểu hiện của bản sắc văn hóa dân tộc, vừa là động lực phát triển kinh tế – xã hội và nâng cao chất lượng sống. Đồng thời góp phần khẳng định vị thế của giá trị kiến trúc Việt Nam trong khu vực và thế	2026-2027	Vụ Quy hoạch – Kiến trúc	Viện Kiến trúc quốc gia, Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn, Hội Kiến trúc sư Việt Nam

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/đánh giá	Thời hạn hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
	yêu cầu phát triển đất nước trong giai đoạn mới.			giới trong giai đoạn phát triển mới.			
2	Xây dựng bộ tiêu chí nhận diện bản sắc kiến trúc theo vùng, miền	Bộ Xây dựng	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các Bộ ngành và địa phương	Bộ tiêu chí nhận diện bản sắc kiến trúc theo vùng, miền là nền tảng quan trọng để định hướng thiết kế, quản lý phát triển không gian kiến trúc - cảnh quan trong bối cảnh hiện đại hóa	2026 và các năm tiếp theo	Viện Kiến trúc Quốc gia	Các đơn vị liên quan
3	Xây dựng mô hình, mẫu thiết kế định hướng đối với công trình thiết chế văn hóa, thể thao	Bộ Xây dựng	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các Bộ ngành và địa phương	Xây dựng được hệ mô hình + mẫu thiết kế định hướng có khả năng áp dụng rộng rãi cho các vùng miền trên toàn quốc, tạo nền tảng cho phát triển kiến trúc công cộng hiện đại mang bản sắc và đổi mới thiết chế văn hóa - sáng tạo tại Việt Nam	2026 và các năm tiếp theo	Viện Kiến trúc Quốc gia	Các đơn vị liên quan
4	Xây dựng Bảo tàng Kiến trúc Việt Nam	Bộ Xây dựng	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các Bộ ngành, UBND thành phố Hà Nội	Công trình Bảo tàng kết hợp giữa không gian trưng bày vật lý và nền tảng số; phục vụ lưu trữ, nghiên cứu, giáo dục và quảng bá giá trị kiến trúc Việt Nam.	2026-2030	Viện Kiến trúc Quốc gia	Các đơn vị liên quan
5	Xây dựng cơ sở dữ liệu kiến trúc quốc gia	Bộ Xây dựng	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các Bộ ngành và địa phương	Xây dựng hệ thống dữ liệu các công trình kiến trúc có giá trị, không gian cảnh quan kiến trúc tiêu biểu góp phần gìn giữ và	2026-2030	Viện Kiến trúc Quốc gia	Các đơn vị liên quan

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/đánh giá	Thời hạn hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
				phát huy bản sắc văn hóa dân tộc trong kiến trúc hiện đại.			
6	Lý luận phê bình về kiến trúc nhằm nâng cao nhận thức về bản sắc văn hóa	Bộ Xây dựng		- Xây dựng cơ sở lý luận về kiến trúc Việt Nam theo hướng hiện đại, có bản sắc, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế. - Báo cáo thường niên “Hiện trạng và xu hướng kiến trúc Việt Nam”	2026-2030	Viện Kiến trúc Quốc gia	Các đơn vị liên quan
<b>IV</b>	<b>Chú trọng yếu tố phát triển văn hóa trong công tác quy hoạch đô thị và nông thôn</b>						
1	Nghiên cứu lồng ghép các nguyên tắc xác định, yêu cầu hình thành và tổ chức không gian văn hóa trong quy hoạch đô thị và nông thôn; Đề xuất mô hình quy hoạch tổ chức không gian cho khu, trung tâm công nghiệp văn hóa, các trục không gian văn hóa - du lịch.	Bộ Xây dựng	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các Bộ ngành và địa phương	Báo cáo nghiên cứu, đề xuất mô hình quy hoạch tổ chức không gian cho khu, trung tâm công nghiệp văn hóa, các trục không gian văn hóa - du lịch; Lồng ghép vào việc soát xét, sửa đổi, bổ sung các tiêu chuẩn quốc gia về yêu cầu thiết kế quy hoạch đô thị nông thôn.	2026-2030	Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn quốc gia	Các đơn vị liên quan
2	Nghiên cứu mô hình “Đô thị di sản” trên thế giới, tổng kết bài học kinh nghiệm, đề xuất giải pháp quy hoạch hài hòa giữa công tác phát triển đô thị và bảo tồn di sản đô thị.	Bộ Xây dựng	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các Bộ ngành và địa phương	Báo cáo tổng kết, đánh giá các kinh nghiệm quốc tế về nghiên cứu, triển khai thực tế mô hình “Đô thị di sản”. Đề xuất định hướng giải pháp cho Việt Nam; nhằm hài hòa công tác bảo tồn di sản (vật thể và phi vật thể)	2026-2030	Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn quốc gia	Các đơn vị liên quan

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/đánh giá	Thời hạn hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
				trong quá trình phát triển đô thị trong kỷ nguyên phát triển mới.			
<b>V</b>	<b>Nghiên cứu, khoa học công nghệ, đào tạo và truyền thông</b>						
1	Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ; Quyết định số 537/QĐ-BXD ngày 06/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án Văn hóa công vụ của Bộ Xây dựng; Quyết định số 1892/QĐ-BXD ngày 29/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc, trực thuộc Bộ Xây dựng; nâng cao văn hóa công vụ, góp phần hình thành phong cách ứng xử, lễ lối làm việc chuẩn mực của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc, trực thuộc Bộ.	Bộ Xây dựng		Nâng cao văn hóa công vụ, góp phần hình thành phong cách ứng xử, lễ lối làm việc chuẩn mực của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc, trực thuộc Bộ.	2026 và các năm tiếp theo	Vụ Tổ chức Cán bộ	Các đơn vị liên quan
2	Xây dựng chương trình truyền thông chuyên đề về “Kiến trúc với phát triển văn hóa Việt Nam”, nâng cao nhận thức của chính quyền, nhà đầu tư, giới	Bộ Xây dựng	Các địa phương	Nâng cao nhận thức của chính quyền, nhà đầu tư, giới chuyên môn và cộng đồng về vai trò của kiến trúc trong hình thành	Thường xuyên	Viện Kiến trúc Quốc gia	Các đơn vị liên quan

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/đánh giá	Thời hạn hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
	chuyên môn và cộng đồng về vai trò của kiến trúc trong hình thành môi trường văn hóa lành mạnh, hiện đại, giàu bản sắc.			môi trường văn hóa lành mạnh, hiện đại, giàu bản sắc.			
3	Đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ cao (công nghệ sinh thái, thích ứng biến đổi khí hậu, tiết kiệm năng lượng) để kiến trúc trở thành “trụ cột” của môi trường văn hóa bền vững và công nghiệp văn hóa.	Bộ Xây dựng	Các Bộ, ngành và địa phương	Triển khai các đề tài khoa học về môi trường, công trình tiết kiệm năng lượng, công trình xanh, vật liệu thân thiện môi trường	2026 và các năm tiếp theo	Vu Khoa học, Công nghệ môi trường và vật liệu xây dựng	Các đơn vị liên quan